Câu 1. ((Audio))

Từ ngữ nào dưới đây chỉ đồ dùng trong gia đình?

A. bàn cãi

B. bàn luận

C. bàn ghế

Câu 2.

Trong tấm thiệp sau, bạn Tuấn Anh chúc ông điều gì?

An old person sitting on a chair with a child on his lap

Description automatically generated

A. Luôn khoẻ mạnh và bình an

B. Luôn khoẻ mạnh và hạnh phúc

C. Luôn có thật nhiều thành công

D. Luôn thành đạt và giỏi giang

Câu 3. ((Audio))

Theo bài đọc "Làm việc thật là vui", bé đã làm những công việc gì?

[[x]]

A. nhặt rau

[[x]]

B. tưới cây

[[x]]

C. quét nhà

[[]]

D. đi học

[[x]]

E. lau bàn

Câu 4.

Những hoạt động nào xuất hiện trong hình ảnh sau?

A group of kids playing in a park

Description automatically generated

[[x]]

A. nhảy dây

[[x]]

B. đọc sách

[[x]]

C. vẽ tranh

[[x]]

D. đá bóng

[[x]]

E. thả diều

Câu 5. ((Audio))

Dấu chấm than thích hợp để kết thúc dòng nào dưới đây?

A. Nhà tớ đi leo núi nhân dịp nghỉ lễ

B. Cậu đã đi leo núi bao giờ chưa

C. Cậu đi leo núi cùng gia đình à

D. Phong cảnh dưới chân núi thật đẹp biết bao

Câu 6.

"Con kiến" thích hợp ghép với đáp án nào dưới đây để tạo thành câu nêu đặc điểm?

A. nhỏ xíu, đáng yêu

B. mỏng dính, trắng tinh

C. khổng lồ, vĩ đại

D. cao lớn, hùng vĩ

Câu 7.

Câu nào dưới đây nói về việc em đã làm để chăm sóc ông bà?

A. Ông chở em đến trường vào mỗi sáng.

B. Ông cùng em xem phim hoạt hình.

C. Tuần trước, ông đã dạy em chơi cờ vua.

D. Em giúp ông lấy nước để uống thuốc.

Câu 8.

Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống để hoàn thành đoạn thơ sau:

Meo mẻo mèo meo

Chú mèo đi học

Áo quần (...)

Đôi giày xanh xanh

Chân chú bước nhanh

Bên dòng mương nhỏ.

(Theo Nguyễn Trọng Tạo)

A. trắng muốt

B. trắng trong

C. trắng bệch

D. trắng ngần

Câu 9.

Hình ảnh sau gợi nhắc đến thành ngữ nào?

A cartoon of a child and a child

Description automatically generated

A. Trước sau như một

B. Phong ba bão táp

C. Trèo đèo lội suối

D. Dầm mưa dãi nắng

Câu 10.

Hình ảnh nào thích hợp để minh hoạ cho đoạn thơ sau?

Hoa nhẹ nhàng hé nụ

Từng cánh hồng lung linh

Một đàn bướm xinh xinh

Bồng bềnh đôi cánh mỏng.

(Nguyễn Lãm Thắng)

A. Butterflies flying butterflies in a field of flowers

Description automatically generated

B.  A group of butterflies flying over a rose garden

Description automatically generated

C. A group of birds flying in the sky

Description automatically generated

D. A group of butterflies flying over a garden

Description automatically generated

Câu 11.

Đáp án nào dưới đây thích hợp để đặt tên cho hình ảnh sau?

A group of children doing exercise

Description automatically generated

A. Thể dục thể thao

B. Ca sĩ nhí

C. Bảo vệ môi trường

D. Cầu thủ tí hon

Câu 12. ((Audio))

Câu nào thích hợp để miêu tả khung cảnh thiên nhiên trong đoạn phim sau?

((Video)): Khoi 2/3 - Ôn luyện Trạng Nguyên Tiếng Việt - Khối 2 Năm học 2024 - 2025/11 - Ôn luyện vòng Sơ khảo - Cấp Trường (Bài 5) - 2024 - 2025.html

Pause

Play

A. Mặt trời chiếu những tia nắng vàng hoe xuống đồng cỏ xanh bao la.

B. Những đám mây trắng trôi bồng bềnh, che lấp cả mặt trời vừa ló rạng.

C. Dưới ánh mặt trời, cánh đồng hoa hướng dương toả sáng rực rỡ.

D. Đàn ngựa trắng đang gặm cỏ trên thảo nguyên.

Câu 13.

Giải câu đố sau:

Để nguyên là màu của bông

Bỏ sắc toả sáng mênh mông trên trời.

Từ bỏ sắc là từ gì?

A. sao

B. trời

C. trăng

D. mây

Câu 14.

Đọc đoạn văn dưới đây và chọn đáp án đúng.

(1) Chiếc ghế đá này là món quà mà các cô chú cựu học sinh tặng nhân dịp kỉ niệm 50 năm thành lập trường. (2) Chiếc ghế màu xám, mặt đá mát rượi và khá vững chắc. (3) Mỗi giờ ra chơi, các bạn học sinh kéo nhau tới đây ngồi chuyện trò, đọc sách. (4) Đến giờ nghỉ trưa, bác bảo vệ lại nằm trên ghế ngả lưng. (5) Mới một tháng thôi, chiếc ghế đã gần gũi, quen thân với mọi người trong trường.

(Theo Anh Vũ)

A. Đoạn văn có 2 câu nêu hoạt động.

B. Câu (3) là câu thể hiện tình cảm của các bạn học sinh với chiếc ghế đá.

C. Câu (2) và câu (4) là câu nêu đặc điểm.

D. Đoạn văn có 1 câu giới thiệu và 1 câu nêu hoạt động.

Câu 15.

Nghe và điền từ còn thiếu vào chỗ trống trong đoạn thơ sau:

((Audio))

Bên này là núi uy nghiêm

Bên kia là cánh đồng liền chân mây

Xóm làng [[yên ả]] mát bóng cây

Sông xa trắng cánh buồm bay lưng trời...

(Theo Trần Đăng Khoa)

Câu 16.

Điền "l" hoặc "n" thích hợp vào chỗ trống:

trong [[l]] ành

đậu [[n]] ành

Câu 17.

Điền từ còn thiếu vào chỗ trống để hoàn thành câu tục ngữ sau:

Con có [[cha]] như nhà có nóc.

Câu 18. ((Audio))

Điền "ch" hoặc "tr" thích hợp vào chỗ trống:

A group of children sitting around a fire

Description automatically generated

Bên bếp lửa ấm áp [[t]] ong căn nhà gỗ, các bạn nhỏ đang chăm chú nghe bà kể [[ch]] uyện.

Câu 19.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống:

Con mèo mải mê vui đùa, nhảy lên nhảy xuống trên chiếc than ở góc nhà.

Câu văn trên có từ [[than]] viết sai chính tả, sửa lại là [[thang]] .

Câu 20. ((Audio))

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

A close up of a letter

Description automatically generated

Ô chữ trên có [[3]] từ chỉ tính cách.

Câu 21.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống trong đoạn văn miêu tả hình ảnh sau:



Trong phòng, cô Linh đang say sưa vẽ tranh. Bên cạnh cô là những cây cọ và bảng màu đủ các loại xanh [[,]] trắng [[,]] vàng,... Bàn tay cô đưa nét vẽ trên bức tranh thật khéo léo làm sao [[!]]

Câu 22.

Giải câu đố sau:

Để nguyên trái ngược với già

Thêm sắc thường để người ta đội đầu.

Từ để nguyên là từ [[non]] .

Câu 23.

Hãy ghép hình ảnh với từ ngữ chỉ đồ chơi thích hợp.

 ).png [(ô tô)]

A cartoon of a doll

Description automatically generated [(búp bê)]

A teddy bear with a pink bow

Description automatically generated [(gấu bông)]

Câu 24.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành câu tục ngữ hoàn chỉnh.

Giấy rách [(rách cho thơm.)]

Ăn trông nồi, [(ngồi trông hướng.)]

Đói cho sạch, [(phải giữ lấy lề.)]

Câu 25.

Hãy ghép các tiếng ở hai vế với nhau để tạo thành từ ngữ hoàn chỉnh.

nóng [(nực)]

trung [(tâm)]

chung [(kết)]

lóng [(lánh)]

Câu 26.

Hãy ghép các từ ở cột bên trái với nội dung thích hợp ở cột bên phải để tạo thành câu hoàn chỉnh.

cam kết [(Chúng tôi (...) sẽ hoàn thành công việc đúng thời hạn.)]

quả cam [(Những (...) trong vườn nhà bà chín vàng, mọng nước.)]

cam go [(Trận bóng giữa hai lớp diễn ra rất (...), quyết liệt.)]

Câu 27.

Hãy xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

nhanh nhẹn

hộp bút

bút mực

chạy bộ

thông minh

lò nướng

tủ lạnh

bàn là

thước kẻ

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ đồ dùng trong gia đình [[lò nướng || tủ lạnh || bàn là]], [[lò nướng || tủ lạnh || bàn là]], [[lò nướng || tủ lạnh || bàn là]]

Từ ngữ chỉ đồ dùng học tập [[hộp bút || bút mực || thước kẻ]], [[hộp bút || bút mực || thước kẻ]], [[hộp bút || bút mực || thước kẻ]]

Câu 28.

Hãy xếp các từ ngữ sau vào nhóm thích hợp.

nói chuyện

áo dài

dễ dàng

gay go

thú vị

làm việc

cái nón

túi xách

kiểm tra

Dưới đây là các nhóm:

Từ ngữ chỉ hoạt động [[nói chuyện || làm việc || kiểm tra]], [[nói chuyện || làm việc || kiểm tra]], [[nói chuyện || làm việc || kiểm tra]]

Từ ngữ chỉ sự vật [[áo dài || cái nón || túi xách]], [[áo dài || cái nón || túi xách]], [[áo dài || cái nón || túi xách]]

Từ ngữ chỉ đặc điểm [[dễ dàng || gay go || thú vị]], [[dễ dàng || gay go || thú vị]], [[dễ dàng || gay go || thú vị]]

Câu 29.

Hãy xếp các câu sau vào nhóm thích hợp.

Đôi bàn tay mẹ mềm mại, trắng trẻo.

Em nhặt rau giúp mẹ.

Anh ấy rất thân thiện và vui tính.

Cô Trang là giáo viên chủ nhiệm lớp tớ.

Ông tưới nước cho mấy chậu hoa lan.

Tớ là học sinh lớp Hai.

Dưới đây là các nhóm:

Câu giới thiệu [[Cô Trang là giáo viên chủ nhiệm lớp tớ. || Tớ là học sinh lớp Hai.]], [[Cô Trang là giáo viên chủ nhiệm lớp tớ. || Tớ là học sinh lớp Hai.]]

Câu nêu hoạt động [[Em nhặt rau giúp mẹ. || Ông tưới nước cho mấy chậu hoa lan.]], [[Em nhặt rau giúp mẹ. || Ông tưới nước cho mấy chậu hoa lan.]]

Câu nêu đặc điểm [[Đôi bàn tay mẹ mềm mại, trắng trẻo. || Anh ấy rất thân thiện và vui tính.]], [[Đôi bàn tay mẹ mềm mại, trắng trẻo. || Anh ấy rất thân thiện và vui tính.]]

Câu 30.

Sắp xếp các tiếng sau thành câu hoàn chỉnh.

trời

như

nhỏ.

hướng

mặt

vầng

Bông

dương

[(Bông)] [(hướng)] [(dương)] [(như)] [(vầng)] [(mặt)] [(trời)] [(nhỏ.)]